

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**

Bản án: 315/2026/HSST

Ngày: 23/4/2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Minh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND Khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông **Vũ Việt K**, Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2026, tại phòng xét xử – Trụ sở cơ sở 2, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 230/2026/HSST, ngày 24/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2026/QĐXX, ngày 13/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Việt C** - Sinh ngày: 20.12.1992, tại: Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001092009842, cấp ngày 24.12. 2021. Nơi cấp: **Cục C2** và TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Nơi thường trú: **Thôn X, xã Đ, thành phố Hà Nội**; Bó: **Trần Việt C1** - (Đã mất); Mẹ: **Lê Thị H** - Sinh năm: 1972; Gia đình có 02 anh em, Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Nguyễn Thị Thu H1**. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2016, bé sinh năm 2018. Theo danh chỉ bản số: 000006811 lập ngày 08/12/2026 tại **Công an thành phố H** thì bị cáo chưa có tiền án; Tiền sự; Nhân thân có 02 tiền sự (hết thời hiệu), ngày 25/5/2019, **Công an Quận T** xử phạt VPHC về hành vi: Khai thác khoáng sản (cát) làm vật liệu xây dựng thông thường mà không có giấy phép khai thác theo điểm c, Khoản 1, Điều 44 Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/04/2017; Ngày 10/10/2024, **U** xử phạt VPHC về hành vi: Khai thác cát, sỏi lòng sông mà không có giấy phép theo điểm e, Khoản 1, Điều 48 Nghị định 36/2020/NĐ-CP. Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 12/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - **Công an thành phố H**. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh **Nguyễn Đức H2** - Sinh năm: 1990; Địa chỉ: **N, xã V, TP Hà Nội**. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/8/2025, **Công an phường P**, Hà Nội tiếp nhận đơn tố giác tội phạm của anh **Nguyễn**

Đức H2 (Sinh năm:1990, trú tại: N, xã V, TP Hà Nội) về việc: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 03/8/2025, tại khu vực đường D, phường P, Hà Nội anh H2 bị Trần Việt C (Sinh năm: 1992; trú tại: Đ, Hà Nội) dùng dao chém gây thương tích ở vùng vai trái.

Thu giữ của Trần Việt C: 01 con dao màu đen, dài khoảng 40cm, bản rộng 6cm, phần cán dài khoảng 10cm.

Quá trình điều tra xác định

Trần Việt C và chị Nguyễn Thị Thu H1 kết hôn từ năm 2015 và có hai con chung. Khoảng tháng 7/2025 giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị H1 chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống. Trong thời gian này C nảy sinh nghi ngờ chị H1 có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Đức H2 nên đã đi theo dõi chị H1. Khoảng 13 giờ ngày 03/8/2025, C phát hiện chị H1 điều khiển xe ô tô chở anh Nguyễn Đức H2 đến khu vực trước số nhà F đường D, phường P, Hà Nội và gửi lại xe tại đây. Sau đó C tiếp tục nhìn thấy anh H2 và chị H1 cùng lên taxi rời đi nhưng sau đó mất dấu. Chanh quay lại nơi chị H1 gửi xe ô tô và đi đến cửa hàng K1 tại số F đường D, phường P, Hà Nội mua 01 con dao, dạng dao chặt, dài khoảng 40cm với giá 70.000 đồng, bọc trong túi nilong màu đen mục đích gây thương tích cho anh H2. Sau khi mua được dao Chanh đi bộ đến khu vực gửi xe ô tô chờ chị H1 và anh H2 quay lại. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi thấy xe taxi chở chị H1 và anh H2 dừng tại vỉa hè đối diện số G đường D, phường P, Hà Nội, chị H1 xuống xe trước và đi bộ hướng về đường P. Chanh đi đến gần đầu xe taxi thì thấy anh H2 xuống xe từ hàng ghế phía sau bên phải đi bộ về phía chị H1, lúc này C đi vòng từ phía sau lên chặn đường anh H2. Thấy C rút dao trong túi bóng ra, anh H2 hoảng sợ bỏ chạy về hướng đường T Chanh đuổi theo anh H2 phía sau cách khoảng 70 cm rồi vung dao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng bả vai trái của anh H2. Chanh tiếp tục đuổi theo khoảng 20m thì dừng lại. Sau đó C điều khiển xe máy mang theo hung khí về nhà riêng cất giấu. Anh H2 đến Bệnh viện A Bộ C3 cấp cứu.

Tại cơ quan điều tra anh, anh Nguyễn Đức H2 và chị Nguyễn Thị Thu H1 khai: Ngày 03/8/2025, Chị H1 điều khiển xe ô tô đến đón anh H2 đi từ khu vực đường X, phường T, Hà Nội đến đường D, phường P, Hà Nội với mục đích đi bắt mèo và làm lông mày tại nhà bạn của chị H1. Giữa chị H1 và H2 chỉ là quan hệ bạn bè. Việc anh C chém gây thương tích cho anh H2 là do ghen tuông.

Kết luận giám định số 7342/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H xác định: 01 con dao bằng kim loại có một lưỡi sắc dài khoảng 50cm, chuôi dao dài khoảng 10cm, màu xám Trần Việt C sử dụng gây thương tích cho anh Nguyễn Đức H2 là dao sắc thuộc Phụ lục 05, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C3 quy định chi tiết một số điều luật của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Theo công văn số 50/HDLN-CA-VKS-TA ngày 28/11/2025 về xử lý đối với các vụ việc, vụ án có đối tượng sử dụng “dao

có tính sát thương cao” để thực hiện hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe người khác, hành vi sử dụng hung khí có tính sát thương cao của **Trần Việt C** gây thương tích cho anh **Nguyễn Đức H2** đủ căn cứ cấu thành tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Xác minh tại **Bệnh viện A Bộ C3** xác định: anh **H2** vào viện trong tình trạng với vết thương trên bả vai trái kích thước 15cm, bờ mép vết thương sắc nhọn, lộ cơ đứt. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1234 ngày 21/10/2025 của Trung tâm pháp y – **Sở Y** xác định: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh **Nguyễn Đức H2** tại thời điểm giám định là 03%. Ngày 15/9/2025, anh **Nguyễn Đức H2** đã có đơn xin rút đơn và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với **Trần Việt C** về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 02/02/2026, **Công an phường P** ra quyết định xử phạt hành chính số 38 đối với **Trần Việt C** về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” với mức hình phạt 7.000.000 đồng theo điểm a Khoản 5 Điều 8 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025.

Về dân sự: **Trần Việt C** đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho anh **Nguyễn Đức H2**. Anh **H2** đã nhận bồi thường và không có ý cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo **Trần Việt C** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSKV4, ngày 24/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã công bố trước phiên tòa hôm nay.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo **Trần Việt C** về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 304; Điểm b,s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Trần Việt C** mức án từ 12 - 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận được bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không xét.

- Về Vật chứng của vụ án: Cho tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu đen (dạng 01 lưỡi sát) dài khoảng 40cm, chiều dài lưỡi 30cm (đã qua sử dụng).

- **Về án phí và quyền kháng cáo:**

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo phần có liên quan theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Do ghen tuông và nghi ngờ chị Nguyễn Thị Thu H1 (vợ bị cáo Trần Việt C) có quan hệ ngoài hôn nhân với anh Nguyễn Đức H2. Ngày 03/8/2025 tại khu vực đối diện số 77, đường D, phường P, Thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Việt C có hành vi sử dụng 01 con dao bằng kim loại lưỡi sắc, dài khoảng 40cm, chuôi dao dài khoảng 10cm chém gây thương tích cho anh Nguyễn Đức H2 với tỷ lệ thương tích là 03% thương tật, anh H2 có đơn xin rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Việt C về tội “Cố ý gây thương tích”. Theo Kết luận giám định số 7342/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng K2 - Công an Thành phố H thì con dao bị cáo C đã sử dụng chém gây thương tích cho anh H2 là loại dao thuộc Phụ lục 05, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C3 quy định chi tiết một số điều luật của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Vì vậy bản cáo trạng số: 55/CT-VKSKV4, ngày 24/03/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Việt C về tội “**Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng**”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025 là đúng người, đúng tội đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo Trần Việt C sử dụng dao 01 cây dao làm bằng kim loại lưỡi sắc dài khoảng 40cm, chuôi dao dài khoảng 10cm chém gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến Trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến các quy

định của nhà nước về việc quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng và đã được quy định cụ thể theo Phụ lục 05, danh mục dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C3 quy định chi tiết một số điều luật của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và và còn xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Nhân thân bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản (đã hết thời hiệu). Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự; Vật chứng bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh H2, bị cáo tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố bị cáo đã mất, bị cáo đã ly hôn và một mình nuôi hai con nhỏ. Vì vậy đây là các tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi của bị cáo C chém anh Nguyễn Đức H2 gây thương tích 03%. Xét anh H2 có đơn xin rút yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Việt C. Công an phường P, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường khắc phục hậu quả theo quy định tại Điểm b,s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đức H2 đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, anh không có yêu cầu bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Vật chứng của vụ án: Xét con dao thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án, bị cáo đã sử dụng để gây thương tích cho anh H2. Nay cho tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo:

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Việt C phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điểm b,s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình

sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025

- Áp dụng Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo **Trần Việt C** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

3. Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao băng kim loại dài 40cm có phần lưới dài 30cm, cán dài 10cm, rộng 6cm theo biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 13/8/2025 giữa bị cáo **Trần Việt C** với **Công an phường P**, Thành phố Hà Nội.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- *Về án phí:* Bị cáo **Trần Việt C** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:*

- + Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- + Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang H3